

Số: 39 /BC-HĐND

Cà Mau, ngày 25 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách trình Kỳ họp thứ 8 HĐND tỉnh khóa X

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (Ban Kinh tế - Ngân sách) theo lĩnh vực phụ trách và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức Hội nghị thẩm tra 06 hồ sơ dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ 8 (chuyên đề). Trên cơ sở hồ sơ trình của UBND tỉnh và ý kiến tham gia thẩm tra của đại biểu tại Hội nghị, Ban Kinh tế - Ngân sách xin báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra đến Thường trực và đại biểu HĐND tỉnh, như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền

Qua thẩm tra, các văn bản trình Kỳ họp được xây dựng trên cơ sở **đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh** và cần thiết ban hành, nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các văn bản quy phạm pháp luật xây dựng đảm bảo trình tự thủ tục theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung phù hợp với tình hình điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hợp Hiến, hợp pháp, đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Quan điểm của Ban Kinh tế - Ngân sách về nội dung thẩm tra

(1) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Theo quy định tại điểm e, khoản 4 Điều 56, Luật Quy hoạch năm 2025 “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua điều chỉnh quy hoạch tỉnh trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt; tổ chức công bố quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch trước ngày Luật này có hiệu lực.”, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cần thiết, đúng thẩm quyền¹. Việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh nhằm bảo đảm thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia và vùng; tái cấu trúc không gian phát triển phù hợp với quy mô, vị thế mới và mô hình chính quyền địa phương hai cấp;

¹ khoản 3, Điều 15, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng;

a) Thông qua quy hoạch tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh 05 năm và hằng năm, các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực của địa phương, bảo đảm phù hợp, thống nhất với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đồng thời bổ sung các định hướng đột phá để đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn tới.

Nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với đơn vị tư vấn thảo luận kỹ và đã tổ chức lấy ý kiến đóng góp nhiều lần; tổ chức các cuộc Hội thảo khoa học, lấy ý kiến của các Bộ, ngành liên quan; xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh² và được Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thẩm định. Hầu hết các ý kiến đóng góp đều được UBND tỉnh tổng hợp, tiếp thu, giải trình, làm rõ. Về quy trình điều chỉnh quy hoạch tỉnh được triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Luật Quy hoạch năm 2017, Luật Quy hoạch năm 2025.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế – Ngân sách thống nhất với quan điểm, mục tiêu phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ban thống nhất điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 với 12 nội dung chính, bao gồm: Phạm vi, ranh giới quy hoạch; quan điểm, mục tiêu và lựa chọn phương án phát triển; phương hướng phát triển các ngành, lĩnh vực; phương án tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội; phương án quy hoạch hệ thống đô thị, nông thôn; phương án phát triển các khu chức năng, các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, phương án phát triển những khu vực khó khăn, đặc biệt khó khăn, những khu vực có vai trò động lực; phương án phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật; phương hướng phát triển hạ tầng xã hội; định hướng sử dụng đất; phương hướng khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên; phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và thích ứng biến đổi khí hậu; phương hướng phòng chống thiên tai; giải pháp và nguồn lực thực hiện.

Nội dung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đã được các ngành chuyên môn, các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá, cân nhắc lựa chọn, đối chiếu với khả năng, nguồn lực, lợi thế của tỉnh để đề xuất là cơ bản phù hợp, khả thi với tình hình thực tế của tỉnh để định hướng trong việc phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương. Để đảm bảo chặt chẽ nội dung theo quy định, đề nghị UBND tỉnh tổng hợp, giải trình, làm rõ và tiếp thu tất cả các ý kiến đóng góp của đại biểu tại Hội nghị thẩm tra đồng thời tiếp tục rà soát theo mục tiêu, định hướng của tỉnh để hoàn chỉnh Quy hoạch trình tại Kỳ họp Hội HĐND tỉnh.

(2) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về gia hạn thời gian bố trí vốn, bổ sung danh mục và bố trí Kế hoạch đầu tư công năm 2026

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND tỉnh về gia hạn thời gian bố trí vốn, bổ sung danh mục và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2026, trong đó:

- Việc gia hạn thời gian bố trí vốn đến năm 2026 cho 01 dự án, thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 25 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15. Qua thẩm tra nhận thấy dự án đã tháo gỡ hết các khó khăn, vướng mắc và đã thi công hoàn thành, cần bổ sung danh mục và kế hoạch vốn năm 2026 để thanh toán hoàn thành

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất chủ trương tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 23/02/2026

dự án, nên cần tiếp tục gia hạn thời gian bố trí vốn để thực hiện (vấn đề này, Chủ đầu tư đã có Báo cáo số 15/BC-BQLDAGT ngày 26/01/2026 kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm).

- Phân bổ chi tiết 644.143 triệu đồng/914.701 triệu đồng kế hoạch vốn chưa phân bổ chi tiết của nguồn vốn xổ số kiến thiết để bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho 41 nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định (10 dự án chuyển tiếp với kế hoạch vốn 125.632 triệu đồng, 14 dự án chuẩn bị đầu tư với kế hoạch vốn 22.100 triệu đồng, 15 dự án khởi công mới với kế hoạch vốn 416.411 triệu đồng và 02 nhiệm vụ chỉ với kế hoạch vốn 80.000 triệu đồng).

- Đối với việc thực hiện đầu tư 02 dự án quan trọng của tỉnh gồm: dự án đầu tư xây dựng hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đền tưởng niệm anh hùng liệt sỹ và người có công tỉnh Cà Mau và dự án đầu tư xây dựng Hải đội dân quân thường trực tỉnh Cà Mau, hiện nay chưa đủ điều kiện bố trí vốn do chưa đảm bảo hồ sơ theo quy định. Qua thẩm tra xét thấy đây là 02 dự án quan trọng của tỉnh, đang được Tỉnh ủy cho chủ trương đầu tư, chỉ đạo khẩn trương thực hiện³. Do tính cấp thiết, UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh cho ý kiến về danh mục và mức vốn phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2026 và giao UBND tỉnh phân bổ chi tiết sau khi dự án đủ điều kiện theo quy định và báo cáo lại HĐND tại kỳ họp gần nhất nhằm đảm bảo thực hiện theo chủ trương của Tỉnh ủy, đồng thời đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, triển khai thực hiện dự án. Theo đó, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất đề xuất ghi vốn 270.558 triệu đồng còn lại chưa phân bổ cho 02 dự án, cụ thể: Dự án đầu tư xây dựng hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đền tưởng niệm anh hùng liệt sỹ và người có công tỉnh Cà Mau và dự án đầu tư xây dựng Hải đội dân quân thường trực tỉnh Cà Mau.

(3) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, chính sách tín dụng ưu đãi vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Trên cơ sở thảo luận của đại biểu và báo cáo giải trình, làm rõ của lãnh đạo Sở Tài chính, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những ý kiến đóng góp của đại biểu và cho rằng dự thảo Nghị quyết được xây dựng nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương ***là cần thiết và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh***⁴.

³ Đối với dự án đầu tư xây dựng hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đền tưởng niệm anh hùng liệt sỹ và người có công tỉnh Cà Mau, Tỉnh ủy đã có chủ trương thực hiện đầu tư theo thông báo số 461-TB/TU ngày 23 tháng 2 năm 2026 và giao Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện để tổ chức khởi công ngày 03 tháng 3 năm 2026. Đối với dự án đầu tư xây dựng Hải đội dân quân thường trực tỉnh Cà Mau, Tỉnh ủy có chủ trương thực hiện đầu tư theo Thông báo số 81-TB/TU ngày 11 tháng 11 năm 2025 và Thông báo số 352-TB/TU ngày 28 tháng 01 năm 2026. Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan khẩn trương lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư (Công văn số 352/UBND-NNXD ngày 20 tháng 11 năm 2025).

⁴ Tại khoản 7 Điều 5 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định: ***Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cơ chế, chính sách cụ thể và bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện chính sách này.*** Tại khoản 1, khoản 3 và khoản 5 Điều 1 Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: ***Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác và xử lý nợ rủi ro ngoài phạm vi đối tượng và nguyên nhân khách quan do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định trên cơ sở các quy định hiện hành của Ngân hàng Chính sách xã hội và phù hợp với thực tế tại địa phương.***

Sau sáp nhập, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Cà Mau đang triển khai trên 15 chương trình tín dụng chính sách theo các Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ⁵. Đến ngày 31/10/2025, tổng nguồn vốn tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh **đạt 8.315.000 triệu đồng**; trong đó, **nguồn vốn nhận ủy thác của ngân sách địa phương chỉ đạt 751.200 triệu đồng (chiếm 09% tổng nguồn vốn)**, với 229.977 khách hàng vay vốn đang còn dư nợ. Tuy nhiên, qua báo cáo của ngành chức năng, do nguồn vốn ủy thác từ ngân sách địa phương hàng năm còn hạn chế và nguồn vốn phân bổ của Trung ương không nhiều, nên một số đối tượng có nhu cầu vay nhưng chưa tiếp cận được nguồn vốn ưu đãi này.

Để đảm bảo theo quy định của Trung ương bố trí tối thiểu 15% nguồn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh năm 2025 và giai đoạn 2026 - 2030, ngày 09/12/2025 HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 44/NQ-HĐND thống nhất bố trí ngân sách địa phương cho giai đoạn này là 1.811.000 triệu đồng (*Năm 2025 là 246.000 triệu đồng, năm 2026 là 247.000 triệu đồng, năm 2027 là 277.000 triệu đồng, năm 2028 là 310.000 triệu đồng, năm 2029 là 344.000 triệu đồng, năm 2030 là 387.000 triệu đồng*).

Qua Hội nghị thẩm tra, cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan trình đã tiếp thu, hoàn chỉnh theo các ý kiến đóng góp của đại biểu về Tờ trình và nội dung dự thảo Nghị quyết và đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy có ý kiến thống nhất⁶; do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định cụ thể các đối tượng thụ hưởng chính sách, mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và phân cấp xử lý nợ rủi ro là phù hợp với tình hình thực tế, khả năng nguồn vốn ủy thác của địa phương, nhằm tạo điều kiện cho các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận nguồn vốn vay, góp phần giải quyết việc làm, khởi nghiệp, tạo thu nhập, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội địa phương, như sau:

(1) Hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ mới thoát nghèo. Mức cho vay tối đa 100 triệu đồng/hộ. Thời hạn cho vay tối đa 10 năm. Lãi suất cho vay: Hộ nghèo bằng 4,8%/năm; hộ cận nghèo bằng 5,76%/năm; hộ mới thoát nghèo bằng 6%/năm (**thấp hơn mức lãi suất quy định hiện hành của Chính phủ**).

(2) Người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Cà Mau có nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc các đối tượng sau: Người lao động là bộ đội, công an phục viên, xuất ngũ và người lao động thuộc hộ có hoàn cảnh khó khăn. Mức cho vay không vượt quá 200 triệu đồng/lao động. Thời hạn cho vay không quá thời hạn làm việc ở nước ngoài của người lao động được ghi trong hợp đồng. Lãi suất cho vay bằng 6,24%/năm.

⁵ Trong đó, bao gồm chính sách hỗ trợ, cho vay đối với các hộ Làng nghề thuộc Công viên Văn hóa - Du lịch Mũi Cà Mau và đối tượng xuất khẩu lao động trên địa bàn tỉnh Cà Mau do HĐND tỉnh Cà Mau (trước sáp nhập) quyết nghị thông qua tại Nghị quyết số 21/20/19/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 và chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trên địa bàn Bạc Liêu giai đoạn 2021 – 2025 được HĐND tỉnh Bạc Liêu (trước sáp nhập) quyết nghị thông qua tại Nghị quyết số 15/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020.

⁶ Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tại Thông báo số 303-TB/TU ngày 31 tháng 12 năm 2025

(3) Hộ gia đình cư trú hợp pháp tại các phường chưa có công trình cấp nước, công trình vệ sinh hoặc đã có nhưng bị hư hỏng cần phải xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa. Mức cho vay tối đa là 25 triệu đồng/01 loại công trình/đối tượng. Thời hạn cho vay tối đa là 05 năm. Lãi suất cho vay bằng 7,5%/năm.

(4) Cán bộ, công chức, viên chức, công nhân trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có nhu cầu vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì, mở rộng việc làm. Mức cho vay tối đa là 200 triệu đồng/người lao động. Thời hạn cho vay tối đa là 10 năm. Lãi suất cho vay bằng 7,92%/năm.

(5) Về xử lý rủi ro: Thống nhất giao UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với các khoản nợ bị rủi ro ngoài phạm vi đối tượng và nguyên nhân khách quan được xem xét xử lý rủi ro theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương; quy trình xây dựng và hồ sơ đầy đủ, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh.

(4) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia cho các cấp ngân sách tỉnh Cà Mau thời kỳ ổn định 2022 - 2025 đến hết năm 2026

Trên cơ sở các văn bản của *Trung ương⁷* và của *Ban Thường vụ Tỉnh ủy⁸* thống nhất quyết định kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022 – 2025 sang năm 2026; do đó, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐND ngày 05/8/2025 của HĐND tỉnh Cà Mau về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia cho các cấp ngân sách tỉnh Cà Mau thời kỳ ổn định 2022 – 2025 đến hết năm 2026; thống nhất về hồ sơ trình HĐND tỉnh, thực hiện theo đúng hình thức Nghị quyết hành chính được quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Việc ban hành Nghị quyết phù hợp với các quy định hiện hành và thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, làm cơ sở để quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã, để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

(5) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau

⁷ Thông báo số 2552/TB-VPQH ngày 16/7/2025 của Văn phòng Quốc hội ban hành thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2026; Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

⁸ Thông báo số 457-TB/TU ngày 11/02/2026 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về các nội dung UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất cho rằng dự thảo Nghị quyết được xây dựng nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương ***là cần thiết và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh***⁹, đảm bảo mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau (sau hợp nhất) phù hợp với tình hình hội nhập quốc tế, khả năng cân đối ngân sách địa phương ***và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến thống nhất chủ trương***¹⁰.

Nội dung dự thảo Nghị quyết được cơ quan soạn thảo xây dựng trên cơ sở kế thừa nội dung Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Bạc Liêu (trước sáp nhập) và bám sát theo các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu được quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC. Dự thảo Nghị quyết quy định rõ đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh; định mức và thời gian hỗ trợ cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện.

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại địa phương do địa phương chi toàn bộ chi phí, một phần chi phí; tiếp khách trong nước; hội nghị, hội thảo quốc tế tại địa phương và đề xuất mức chi bằng mức chi tối đa theo quy định tại Thông tư số 71/2018/TT-BTC. Trong đó, ***thống nhất bổ sung thêm 02 nội dung, mức chi so với Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND***¹¹ ***và thống nhất đề xuất HĐND tỉnh quy định 05 đối tượng khách được mời cơm (tại Điều 15), giao UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh***¹².

Dự thảo nghị quyết đảm bảo cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền; nội dung phù hợp theo quy định của pháp luật và điều kiện thực tế địa phương; quy trình xây dựng và hồ sơ đầy đủ, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh.

(6) Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ nâng cấp, thay thế thiết bị và cước thuê bao giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những ý kiến đóng góp của đại biểu và cho rằng dự thảo Nghị quyết được xây dựng ***để triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong thực hiện chính sách hỗ trợ ngư dân trên địa bàn tỉnh và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh.***

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với đề xuất của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định 02 chính sách và mức chi hỗ trợ, gồm: ***(1) nâng cấp, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá; (2) cước thuê bao dịch vụ giám***

⁹ Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 31; khoản 1 và khoản 2 Điều 33 Thông tư số 71/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

¹⁰ Thông báo số 457-TB/TU ngày 11/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nội dung UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

¹¹ 02 nội dung chi bổ sung, gồm: (1) Tiêu chuẩn xe ô tô đưa, đón khách (Điều 4); (2) Chi hội thảo quốc tế (Chương III).

¹² Để thay thế Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm áp dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

sát hành trình tàu cá. Nội dung và mức chi hỗ trợ đã được cơ quan soạn thảo xây dựng trên cơ sở kế thừa 02 Nghị quyết của 02 tỉnh trước đây, dựa trên các quy định của pháp luật hiện hành và có tham khảo mức chi của một số tỉnh bạn và chi phí của các nhà mạng cung cấp dịch vụ được cơ quan có thẩm quyền công nhận và được cơ quan trình thuyết minh cụ thể, rõ ràng.

Về nội dung, mức chi và thời gian hỗ trợ 02 chính sách nêu trên ***cơ bản phù hợp với tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương***¹³. Đồng thời, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với ***đề xuất chỉ hỗ trợ đối với một thiết bị/tàu cá và thời gian hỗ trợ từ ngày 01/4/2026*** cho phù hợp với tình hình thực tế. Ngoài ra, quy định điều khoản chuyển tiếp để các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác thanh, quyết toán các khoản chi hỗ trợ cho đối tượng thụ hưởng trước khi Nghị quyết này có hiệu lực.

Về quy trình, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết đã được UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật và được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất chủ trương. Quá trình xây dựng văn bản được cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động, cơ quan thẩm định và có báo cáo tiếp thu, giải trình, làm rõ và ***được Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến thống nhất***¹⁴.

Nhìn chung: Qua thẩm tra, các ý kiến góp ý đã được cơ quan soạn thảo nghiên cứu tiếp thu, bổ sung điều chỉnh hoàn thiện hồ sơ trình Kỳ họp.

Trên đây là một số nội dung qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo đến quý vị đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thành viên Ban KT-NS;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Trang Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, LT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Vũ Hồng Như Yến

¹³ Tổng nguồn kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 36,954 tỷ đồng, trong đó; Hỗ trợ thay thế thiết bị khoảng 5,616 tỷ đồng; hỗ trợ nâng cấp thiết bị khoảng 6,132 tỷ đồng và hỗ trợ cước thuê bao khoảng 25,206 tỷ đồng.

¹⁴ Tại Thông báo số 451-TB/TU ngày 06/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.